

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH  
TẬP 171

# NIỆM PHẬT CẢNH

SỐ 1966  
( QUYỂN THƯỢNG & HẠ )

HỘI VĂN HÓA GIÁO DỤC  
LINH SƠN ĐÀI BẮC XUẤT BẢN



SỐ 1966

## NIỆM PHẬT CẢNH

*Vô Vi Tử Dương Kiệt thuật*

### LỜI TỰA

*Ái không nặng chẳng sinh Sa-bà  
Niệm chẳng nhất chẳng sinh Cực lạc.*

Cõi Sa-bà như ướ, nơi Cực lạc thanh tịnh. Tuổi thọ của con người ở cõi Sa-bà có giới hạn, nhưng ở Cực lạc thì không giới hạn. Chúng sinh ở cõi Sa-bà bị nhiều đau khổ, nhưng ở Cực lạc thì hoàn toàn an vui. Chúng sinh ở cõi Sa-bà theo nghiệp xoay chuyển trong sinh tử luân hồi, nhưng một khi đã đến nước Cực lạc thì liền lên bậc Vô sinh pháp nhẫn; nếu muốn phát nguyện độ sinh thì tùy ý tự tại, không bị các nghiệp xoay chuyển. Như vậy thì tịnh ướ, khổ vui, tuổi thọ dài hay ngắn, sinh tử hay không sinh tử đều do quả báo khác nhau, nhưng chúng sinh mờ mịt không biết. Thật đáng buồn thay!

Đức Phật A-di-đà là người đứng đầu nhiếp thọ chúng sinh ở Tịnh độ.

Đức Phật Thích-ca Như Lai là vị thầy chỉ đường chúng sinh về Tịnh độ, Bồ-tát Quán Thế Âm, và Bồ-tát Đại Thế Chí giúp Phật giáo hóa. Cho nên giáo điển một đời của Như Lai chỗ nào cũng căn dặn, khuyên nên vãng sinh.

Người xiển dương Phật pháp, giáo hóa chúng sinh cũng chính là Đức Phật A-di-đà và Bồ-tát Quán Âm, Thế Chí nương thuyền đại nguyện: Đi trên dòng sông sinh tử nhưng không vướng mắc vào hai bên bờ, không lên đênh giữa dòng, lấy cứu giúp làm Phật sự. Cho nên trong kinh A-di-đà có nói: “Nếu có thiện nam tín nữ nào nghe nói

về Đức Phật A-di-đà mà chấp trì danh hiệu từ một ngày cho đến bảy ngày, nhất tâm bất loạn thì người đó lúc sắp qua đời được Phật A-di-đà và các Thánh chúng hiện ra trước người đó. Người đó lúc qua đời tâm không điên đảo liền được vãng sinh về cõi Cực lạc.” Lại nữa, kinh nói: “Chúng sinh trong mười phương nghe danh hiệu ta, nhớ nghĩ cõi nước ta, gieo trồng cõi đức, chí tâm hồi hướng muốn được sinh về nước ta; nếu người ấy không được như nguyện, thì ta không trụ thành Chánh giác.” Cho nên viện Vô thường ở tinh xá Kỳ-hoàn khiến cho người bệnh mắt xoay về hướng Tây khởi tưởng ánh sáng Di-đà chiếu khắp pháp giới nhiếp giữ chúng sinh niệm Phật không bỏ, Phạm Thánh đồng một thể, căn cơ cảm nhận tương ứng nhau. Trong tâm chư Phật, cõi trần chúng sinh cũng là cõi cực lạc. Trong tâm chúng sinh niệm Tịnh độ cũng là niệm đức Phật. Quán sát điều đó tôi cho rằng trí tuệ dễ sinh ra vì dứt trừ được nghi ngờ; thiên định dễ sinh vì tâm thường an tịnh; trì giới dễ sinh vì xa lìa các nhiễm trước; bố thí dễ sinh vì dẹp bỏ xan tham; nhẫn nhục dễ sinh vì thường nhu hòa; tinh tấn dễ sinh vì không lui sụt; không làm điều lành, không tạo việc ác dễ sinh vì niệm thuần nhất, những việc ác đã gây, nghiệp báo đã hiện thì dễ sinh vì sợ hãi xấu hổ thật sự. Tuy có tu điều lành nhưng không có tâm kính tin, không tin sâu, không có tâm hồi hướng, không phát nguyện thì không được sinh lên bậc thượng phẩm thượng sinh. Ôi! Danh hiệu Di-đà vô cùng dễ trì, cõi Tịnh độ cũng dễ đến. Chúng sinh không thể trì, không thể đến thì Phật bằng với chúng sinh sao? Tạo ác nghiệp thì vào đường khổ, niệm Di-đà thì sinh Cực lạc, đây là điều Phật nói. Người đời sợ đọa địa ngục lại nghi ngờ việc vãng sinh thì có đúng chăng?

Pháp sư Tuệ Viễn cùng các cao sĩ Lưu Di Dân v.v... đời Tấn kết Bạch Liên xã ở Lô sơn rồi dốc sức tinh thành niệm Phật. Sau đó bảy trăm năm tu trì nối nhau, tăng tục đều được cảm ứng, chẳng ai không thấy cõi Tịnh độ và họ đã ghi lại. Há là bịa đặt ư? Những sách tán thán giáo quán Di-đà gom lại cao như núi.

Niệm Phật Kính của Đại sư Thiện Đạo có mười một môn, là đứng đầu trích dẫn lời Thánh để khai thị các hoặc, căn nhà tối muôn năm nay được tia sáng dội đến; dạo trên sông dài ngàn dặm mà không cần nhọc sức. Nếu chẳng phải là thân sau của ngài Pháp Tạng thì không thể đến nơi này. Tôi từng có bản văn này nơi thành đô. Nếu ai có sự hiểu biết, đọc đến những lời văn trong quyển sách này thì đều sinh tín tâm. Từ khi gặp phải hình phạt nặng tôi cảm ngộ được lợi ích sâu xa ấy, nên muốn truyền rộng bản này. Nhân đây tôi viết lời tựa dẫn.

Giữa thu, năm Bính Thìn, niên hiệu Hy Ninh thứ chín.

Trúc Song Nhị Bút của Đại sư Liên Trì ở chùa Vân Thê đời Minh chép: Hai thầy Đạo Cảnh và Thiện Đạo đã viết Niệm Phật Kính, dùng niệm Phật và các pháp môn khác để đối chiếu nhau. Hai ngài nói: “Công đức niệm Phật vượt hơn công đức các pháp môn khác cả trăm ngàn muôn ức lần.” Có thể gọi là niềm tin vững chắc và lời lẽ sáng tỏ, có công đức rất lớn đối với pháp môn Tịnh độ. Trong chương nói về Thiền tông đã nói rằng Công đức niệm Phật hơn công đức tu thiền, quán tâm, quán Vô sinh cả trăm ngàn muôn ức lần. Nếu người học nghi ngờ pháp môn này thì tôi xin làm chứng. Còn như nói có Thiền không có Tịnh độ là còn chấp quán tâm mà không tin có cõi Tịnh độ. Quán Vô sinh mà không tin có cõi Tịnh độ vắng sinh thì chưa đạt được: Ngay nơi tâm là cõi, không biết “Sinh tức là vô sinh”, nghiêng về “Chấp không” chẳng phải thiền viên đốn. Trái lại không bằng lý tánh tuy chưa được sáng tỏ nhưng niệm Phật đã thành Tam-muội, đâu có gì làm lạ? Nếu quán tâm mà khéo hiểu được tâm mình, quán vô sinh mà đắc được Vô sinh nhẫn, đây chính là cùng người niệm Phật sinh lên thượng phẩm thượng sinh. Đã cùng ở một nơi thì có ai cao, ai thấp?

- Bản cổ ghi:

Mộ Sinh Nhất điệp ký ghi vào đầu mùa thu năm Kỷ Hợi, niên hiệu Ninh Ngũ Nhâm thứ hai đời Thanh.

Sa-môn Pháp Quảng, Đại đức Hoàng Luật, ở phía Đông chùa Chương Nghĩa, châu Phụng Thánh kiểm duyệt.

Đại phu Sùng Nhiếp kiểm giáo, Đại sư Thái Bảo Viên Giáo được vua ban tặng ca-sa tía.

Sa-môn Tri Chiêu xem xét kỹ càng.

Ôi! Niệm Phật Tam-muội giống như chiếc gương lớn chiếu soi muôn vật. Tám vạn bốn ngàn pháp môn như bóng trong gương, hàng ba thừa năm thừa từ đây mà được ngộ nhập. Thiết nghĩ đây là then chốt của Hải tạng, là điệp môn đi vào đạo. Giống như giữ mẹ để biết con, có gốc biết được ngọn. Nâng tám lưới thì lỗ lưới đều động, nắm áo thì các sợi chỉ đều theo. Cho nên trong kinh Hoa Nghiêm có ví dụ: Ví như dùng gân sừ tử làm dây đàn, khi khảy lên thì các âm thanh khác đều bật. Ở đời có những vị sư xem thường niệm Di-đà, nghiêng về tu hạnh Bồ-tát, trì Đà-la-ni, tu thiền định. Đây là việc rất sai lầm. Ngoài Tây phương không có riêng cõi của Quán Âm, chín phẩm đến ứng đều nâng đài sen. Hình tượng Diệu Quán nói: “Tâm này là Phật”, cho nên các ngài Bách Trượng, Trí Giác... đều khai triển pháp môn Tịnh độ, khuyên mọi người

niệm Phật. Lời nói gom lại cả muôn quyển, sách đầy cả lòng biển, đặc biệt có thể đầy đủ kim bài cho người khinh thường ư? Riêng quyển Niệm Phật Kính của hai thầy chia ra mười một môn để hướng dẫn mọi tầng lớp tu tập. Người nghi ngờ thì có thể lấy quyển sách báu này tưới tắm vào tâm hồn họ cho tươi mát. Đại sư Vân Thê rất thán phục sách này. Nếu ai dốc lòng tin, hiểu rõ, có công phu tu Tịnh độ thì được công đức rất lớn nơi cõi Tịnh độ.

Những bản khắc gỗ phần nhiều sai, nay được bản ở chùa Quốc hoan, nên chuyên theo bản này. Nếu còn nghi ngờ bài tựa của Dương Kiệt thì dựa vào sự chuyển dụng và lời giảng giải của bạn đồng tu rồi đối chiếu với bản gốc, truyền bá chân lý cao tột, mục đích để nhập vào biển trí mà thôi.

Thượng tuần tháng chạp năm Quý Sửu, Diên Bảo Nguyên Long biên tập.

Học trò Lữ Đại Cốc ở Giang Đông kính ghi.

-----